TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **85**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/7/2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phương Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đây.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:*

Ông Nguyễn Đình Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXX-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1992 (vắng mặt)
Địa chỉ: 537/2, ấp G, xã G, H.T, Đồng Nai.

2. ***Bị đơn:*** Ông Tran Chad H, sinh năm 1991 (vắng mặt). Địa chỉ: USA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Trí T, sinh năm 1986. Đia chỉ: 08A/B, ấp P, xã G, H.T, tỉnh Đồng Nai – Theo Giấy ủy quyền vào ngày 18/5/2023 với nội dung ủy quyền ký nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn xin ly hôn ngày 05/5/2023 và bản tự khai, nguyên đơn bà Trần Thị Kim N trình bày:

Về quan hệ hôn nh ân: Bà và ông Tran Chad H đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai vào ngày 31/3/2023. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẩn do ông Tran Chad H không lo hoàn tất thủ tục xuất cảnh cho tôi để gia đình đoàn tụ, thường xuyên tranh cãi và hiện không còn liên lạc

với nhau. Do đó, bà Trần Thị Kim N đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Tran Chad H.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Do con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên bà Trần Thị Kim N không yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết.

- Tại Bản tự khai vào ngày 10/5/2023, bị đơn ông Trần Chad H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Trần Thị Kim N đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai vào ngày 31/3/2023. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, do khách quan nên tôi chưa thực hiện được thỏa thuận nên giữa tôi và bà N cải vã, không cỏn quan tâm nhau nên tôi đồng ý ly hôn với bà Trần Thị Kim N.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Do con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên ông Tran Chad H không yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết.

Tại công văn số 07/VKS-DS ngày 30/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân t ỉnh Đồng Nai có ý kiến:

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 97/2023/HNGĐ-ST ngày 06/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thì Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai nhận thấy vụ việc không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21Bộ luật Tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Trần Thị Kim N và ông Tran Chad H có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử c ăn cứ vào các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử vắng mặt bà Trần Thị Kim N và ông Tran Chad H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trân Thị Kim N và ông Tran Chad H đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai vào ngày 31/3/2023. Quá

trình chung sống như ông bà đã trình bày : phát sinh mâu thuẩn do quan điểm không thống nhất, thường xuyên tranh cãi và hiện không còn liên lạc với nhau . Do đó, bà Trần Thị Kim N đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn và ông Tran Chad H thể hiện ý kiến đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử ghi nhận và quyết định bà Trần Thị Kim N được ly hôn ông Tran Chad H.

[2.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Kim N và ông Tran Chad H trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Kim N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà Trần Thị Kim N đã nộp theo biên lai thu số 000801 ngày 15/5/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí bà Trần Thị Kim N phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân : Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trân Thị Kim N. Bà Trần Thị Kim N được ly hôn với ông Tran Chad H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm : Bà Trần Thị Kim N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà Trần Thị Kim N đã nộp theo biên lai thu số 000801 ngày 15/5/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí bà Trần Thị Kim N phải nộp.

4. Bà Trần Thị Kim N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Ông Tran Chad H có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Đồng Nai;
-Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Phương Đông